TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2018/DSST
Ngày 24 - 5 - 2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Tin,
Ông Phạm Bá Sang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TK;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TK tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố TK tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST - DS ngày 09 tháng 02 năm 2018 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXX - DS ngày 18 tháng 4 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/QĐST - HPT ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV;

Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN; đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Đức T - Sinh năm 1994, địa chỉ: Số 353 NTP, HC, ĐN *(Theo Văn bản ủy quyền số 3837/2018/UQ – GDK - TDTD ngày 20/4/2018):* Ông T có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Bùi Văn T - Sinh năm 1973;

Trú tại: Tổ 6, khối phố HS, phường HH, thành phố TK, tỉnh QN: Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21 tháng 8 năm 2014, ông Bùi Văn T ký hợp đồng tín dụng số 20140827 – 143002 - 0001 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV vay số tiền 21.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, để tiêu dùng cá nhân, thời hạn thanh toán là 24 tháng, kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2014; tổng cộng cả gốc và lãi ông Bùi Văn T phải thanh toán là 36.739.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền cho ông Bùi Văn T; hết thời hạn thực hiện hợp đồng, ông T. chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 15 kỳ với số tiền 22.830.000đồng, hẹn đến ngày 07 tháng 11 năm 2017 sẽ thanh

toán hết nợ nhưng vẫn không thực hiện. Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Văn T thanh toán số tiền còn nợ là 13.909.000 đồng.

- **Đối với bị đơn Bùi Văn T**: Sau khi Tòa án nhân dân thành phố TK thụ lý vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T. vắng mặt không có lý do. Do đó việc thu thập lời khai của ông T. không thực hiện được.

Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Bản sao đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, thỏa thuận hẹn thời hạn trả nợ; các tài liệu liên quan đến quá trình tố tụng của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TK phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án và nguyên đơn đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại hợp đồng tín dụng ký kết ngày 21 tháng 8 năm 2014, hai bên thỏa thuận bên vay phải thanh toán tiền gốc và lãi hằng tháng, trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2014. Hết thời hạn thực hiện hợp đồng hai bên thỏa thuận đến ngày 07 tháng 11 năm 2011 sẽ thoanh toán nợ, nhưng bên vay không thanh toán đúng như thỏa thuận. Do vậy bên cho vay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV khởi kiện yêu cầu bên vay trả các khoản nợ theo hợp đồng là đảm bảo quyền khởi kiện, điều kiện khởi kiện; Tòa án nhân dân thành phố TK thụ lý và giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Bùi Văn T đang cư trú tại phường HH, thành phố TK, đã được tống đạt các văn bản tố tụng nhưng không tham gia các hoạt động trong quá trình chuẩn bị xét xử nên Tòa án không thu thập được lời khai, không tiến hành phiên hòa giải được; tại phiên tòa bị đơn Bùi Văn T tiếp tục vắng mặt mặc dù đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Bùi Văn T là đúng quy định tại khoản 5 Điều 177, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hợp đồng vay tài sản, thỏa thuận trả nợ giữa các bên được thực hiện trước và sau ngày 01 tháng 01 năm 2017, nội dung, hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của Bộ luật sân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 688 và các quy định của Bộ luật dân sự 2015 để xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho thấy: Ngày 21 tháng 8 năm 2014, ông Bùi Văn T ký hợp đồng tín dụng số 20140827 – 143002 - 0001 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV để vay số tiền 21.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, tổng cộng nợ gốc và lãi phải trả đến khi hết hạn của hợp đồng là 36.739.000 đồng, phương thức vay trả góp hàng tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn thanh toán là 24 tháng tính từ ngày 01 tháng 10

năm 2014; hết thời hạn trên, hai bên thỏa thuận thời điểm thanh toán đến ngày 07 tháng 11 năm 2017. Bên vay đã nhận đủ số tiền 21.000.000 đồng và đã thanh toán đến ngày 12 tháng 10 năm 2016 là 22.830.000 đồng *(tương ứng 15 kỳ)*. Số tiền hiện nay bên vay không thanh toán đúng theo thỏa thuận là 13.909.000 đồng *(gồm nợ gốc 9.721.187 đồng và lãi là 4.187.813 đồng)*.

Đối chiếu hình thức, nội dung, lãi suất và quá trình thực hiện hợp đồng vay tài sản giữa hai bên với quy định tại các điều 401, 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015 và khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sơ xác định: Hợp đồng tín dụng số 20140827 – 143002 - 0001 ngày 21 tháng 8 năm 2014 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV với ông Bùi Văn T đảm bảo các điều kiện của pháp luật về hình thức, nội dung và điều kiện có hiệu lực pháp luật của hợp đồng vay tài sản; bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo mục 1 phần IV của Hợp đồng tín dụng. Theo đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Bùi Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền nợ gốc và lãi là 13.909.000 đồng.

Điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng kèm theo hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về phạt chậm trả, không có thỏa thuận về lãi suất chậm trả; trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nội dung phạt chậm trả. Do vậy, việc xem xét nghĩa vụ chậm trả tiền trong quá trình thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự hiện hành.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền 695.450 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các điều 401, 463, 465, 466, 468, 470, 688 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc ông Bùi Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền 13.909.000 đồng *(mười ba triệu chín trăm lẻ chín nghìn*) đồng, gồm: nợ gốc là 9.721.187 đồng và nợ lãi là 4.187.813 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Bùi Văn T không trả đầy đủ số tiền trên thì hằng tháng ông Bùi Văn T phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn T phải chịu 695.450 *(sáu trăm chín mươi lăm nghìn, bốn trăm năm mươi)* đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 347.725 *(ba trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươii lăm)* đồng theo biên lai thu số 0003118 ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TK.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TK;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS TK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Dũng